Người ký: Hoàng Văn Bầy
Email: hvbay.stp@hagiang.gov.vn
Cơ quan: Sở Tư pháp, Văn phòng, Tỉnh Hà Giang
Thời gian ký: 19.02.2019 15:25:34 +07:00

| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2014/QĐ-UBND | *Hà Giang, ngày 27 tháng 01 năm 2014* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Quy định về quản lý thoát nước đô thị, Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 88/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về thoát nước đô thị và khu công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BXD ngày 21 tháng 5 năm 2009 về quy định chi tiết thực hiện một số nội dung của Nghị định 88/2007/NĐ-CP ngày 28/5/2007 của Chính phủ về thoát nước đô thị và khu công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 02/2010/TT-BXD ngày 05 tháng 02 năm 2010 về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý thoát nước đô thị, khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- T.Tr Tỉnh ủy;
- T.Tr HĐND tỉnh;
- T.Tr UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV (CN - GT- XD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Đàm Văn Bông**

| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# QUY ĐỊNH
## Quản lý thoát nước đô thị, khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang)*

## Chương I
## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy định này quy định về phân cấp quản lý hoạt động thoát nước tại các khu vực đô thị và khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

b) Các nội dung liên quan đến hoạt động thoát nước không nêu tại quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 88/2007/NĐ-CP ngày 25/8/2007 của Chính phủ về thoát nước đô thị và khu công nghiệp và Thông tư số 09/2009/TT-BXD ngày 21/5/2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết thực hiện một số nội dung của Nghị định số 88/2007/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

**2. Đối tượng áp dụng**

Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có hoạt động liên quan đến thoát nước trong đô thị. Khuyến khích áp dụng Quy định này đối với các khu dân cư tập trung nông thôn có điều kiện xây dựng hệ thống thoát nước tập trung.

## Chương II
## QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 2. Trách nhiệm của các sở, ngành**

**1. Sở Xây dựng**

Là cơ quan chuyên môn tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động thoát nước tại các khu vực đô thị, khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, chịu trách nhiệm:

a) Tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo về công tác lập quy hoạch, đầu tư phát triển, quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng hệ thống thoát nước; Hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo tình hình quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng, khai thác, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, quản lý vận hành hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch thoát nước vùng trong tỉnh, quy hoạch thoát nước đô thị, lấy ý kiến thỏa thuận của Bộ Xây dựng theo quy định trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Phối hợp với UBND các huyện, thành phố, Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc lập và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đầu tư, cải tạo và nâng cấp hệ thống thoát nước đô thị, khu, cụm công nghiệp hàng năm.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành định mức, đơn giá dịch vụ thoát nước, giá dự toán hợp đồng quản lý, vận hành hệ thống thoát nước đô thị, khu, cụm công nghiệp được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

e) Cung cấp thông tin về cao độ nền đô thị cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thoát nước.

f) Thực hiện chức năng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng, khai thác, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, quản lý vận hành hệ thống thoát nước tại các đô thị và khu, cụm công nghiệp.

g) Tổng hợp, báo cáo định kỳ với Bộ Xây dựng và UBND tỉnh tình hình thực hiện quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng, khai thác, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, quản lý vận hành hệ thống thoát nước tại các đô thị và khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Hàng năm tổng hợp, cân đối nhu cầu vốn đầu tư cho các chương trình, dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước sử dụng vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác, đã được UBND tỉnh phê duyệt.

b) Lập danh mục các dự án ĐTXD công trình thoát nước đô thị, khu, cụm công nghiệp, trình UBND tỉnh phê duyệt để kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hóa.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành xây dựng cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích, huy động các nguồn vốn đầu tư cho các công trình thoát nước đô thị, khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Làm đầu mối vận động, thu hút nguồn vốn ODA và các nguồn vốn hợp pháp khác cho đầu tư, phát triển hệ thống thoát nước đô thị theo thứ tự ưu tiên đã được UBND tỉnh phê duyệt;

**3. Sở Tài chính**

a) Tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý về tài chính, đối với các nguồn vốn hỗ trợ hợp pháp cho đầu tư phát triển hệ thống thoát nước.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc bảo đảm cân đối vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho công tác quy hoạch thoát nước; nghiên cứu và xây dựng cơ chế chính sách nhằm khuyến khích, huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống thoát nước.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thẩm định phương án phí thoát nước cho từng đô thị, khu, cụm công nghiệp được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh quyết định sau khi đã được HĐND tỉnh thông qua.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thu và sử dụng phí thoát nước của chủ sở hữu Hệ thống thoát nước đô thị, khu, cụm công nghiệp được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

**4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và kiểm soát ô nhiễm trong hoạt động thoát nước.

b) Hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định về hoạt động xả nước thải vào nguồn tiếp nhận.

c) Thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường trong hoạt động thoát nước.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược các quy hoạch thoát nước, Báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

**5. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Ưu tiên bố trí nguồn lực cho việc nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật trong công nghệ xử lý nước thải và biện pháp xử lý nước thải sinh hoạt.

b) Tổ chức lấy ý kiến, thẩm tra công nghệ xử lý nước thải của các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước đô thị và khu, cụm công nghiệp.

c) Phối hợp với cơ quan, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường trong quá trình thi công, vận hành công nghệ xử lý thoát nước.

**6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Chỉ đạo các đơn vị được giao quản lý hệ thống các công trình thủy lợi phối hợp với đơn vị thoát nước đô thị, khu, cụm công nghiệp trong việc bảo đảm yêu cầu cao độ, vị trí xả thải để thoát nước, chống úng ngập và bảo vệ công trình thủy lợi.

b) Tiếp nhận và thẩm định theo thẩm quyền Hồ sơ xin cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định.

c) Giám sát chất lượng nước thải của tổ chức, cá nhân xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi; Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện của các tổ chức, cá nhân được cấp phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi; Xử lý vi phạm, đình chỉ và đề nghị thu hồi Giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi theo quy định.

**7. Công an tỉnh**

Phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường trong quản lý thoát nước đô thị, khu, cụm công nghiệp và tiến hành thủ tục xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Trách nhiệm của UBND huyện, thành phố**

**1. Đối với hoạt động thoát nước đô thị**

a) Là chủ đầu tư và chủ sở hữu công trình thoát nước đô thị được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn theo phân cấp. Tổ chức lập quy hoạch thoát nước, đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đô thị.

b) Là chủ sở hữu công trình thoát nước được nhận bàn giao lại từ:

- Các tổ chức kinh doanh, phát triển khu đô thị mới trên địa bàn.

- Các tổ chức, cá nhân bỏ vốn đầu tư để kinh doanh, khai thác công trình thoát nước đô thị có thời hạn trên địa bàn.

c) Chủ sở hữu trong công tác quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, gồm:

- Lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành thoát nước theo quy định tại Điều 27 Nghị định 88/2007/NĐ-CP;

- Lập giá dự toán hợp đồng quản lý, vận hành; gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Ký kết, thực hiện hợp đồng quản lý, vận hành với đơn vị được lựa chọn;

- Chỉ đạo đơn vị quản lý, vận hành thoát nước tổ chức lập phương án phí thoát nước; gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức thẩm định và phê duyệt giá dự toán hợp đồng quản lý, vận hành và phương án phí thoát nước với hệ thống thông thoát nước khu dân cư ngoài đô thị (nếu có)

d) Phối hợp với cơ quan thanh tra và quản lý chuyên ngành trong việc tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm liên quan đến hoạt động thoát nước trên địa bàn.

e) Tập hợp, lưu trữ hồ sơ quản lý thoát nước; Báo cáo công tác quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn theo định kỳ và đột xuất về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng.

**2. Đối với hoạt động thoát nước cụm công nghiệp**

a) Tùy theo tình hình thực tế, UBND huyện, thành phố ban hành Quy chế về hoạt động thoát nước trong các cụm công nghiệp trên địa bàn.

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc kiểm tra, giám sát nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp xây dựng theo quy hoạch và thực hiện các quy định về quản lý hoạt động thoát nước.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn và khuyến khích mọi người dân, cộng đồng tích cực giám sát mọi hoạt động xả thải; phát hiện mọi hành vi xả thải gây ô nhiễm môi

trường trên địa bàn của các hộ dân cư, khu và cụm công nghiệp, báo cáo UBND xã, phường, thị trấn và UBND huyện, thành phố để xử lý kịp thời.

**Điều 4. Trách nhiệm của UBND thị trấn, phường, xã**

Phối hợp với cơ quan QLNN về thoát nước tuyên truyền, vận động các hộ dân cư thực hiện đấu nối nguồn xả thải vào Hệ thống thu gom nước thải được xây dựng, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về thoát nước, báo cáo kịp thời cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động thoát nước trên địa bàn để xử lý theo quy định.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các hộ xả nước thải và nước mưa**

1. Các đối tượng sản sinh ra nước thải sinh hoạt và nước thải khác đều có quyền và nghĩa vụ đấu nối vào Hệ thống thu gom nước thải công cộng khi hệ thống đã được xây dựng và sẵn sàng để sử dụng, việc đấu nối phải hoàn tất trong ba tháng kể từ khi có đơn yêu cầu đấu nối.

2. Hộ xả nước thải sinh hoạt và nước thải khác trong vùng phục vụ của hệ thống thoát nước đều phải nộp phí cho các dịch vụ thoát nước.

3. Hộ xả nước thải đấu nối với hệ thống thoát nước đô thị có quyền:

- Được cung cấp các dịch vụ trong quy định này;

- Yêu cầu đơn vị quản lý vận hành kịp thời sửa chữa hoặc khôi phục hệ thống thoát nước khi bị hư hỏng;

- Được bồi thường các mất mát, hư hỏng do đơn vị gây ra;

- Đối với các công trình mới xây dựng, việc đấu nối phải được đấu nối vào Hệ thống thu gom nước thải trước khi đưa công trình vào sử dụng;

- Trong một khu đất do một chủ sở hữu, có nhiều hộ xả thải nước thì tất cả các hộ đều có quyền và nghĩa vụ như nhau theo quy định của pháp luật

**Điều 6. Trách nhiệm của Ban quản lý các khu công nghiệp**

1. Được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình thoát nước trong khu công nghiệp được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Thực hiện chức năng chủ sở hữu do UBND tỉnh giao trong công tác quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, gồm:

- Lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành thoát nước theo quy định tại Điều 27 Nghị định 88/2007/NĐ-CP;

- Lập giá dự toán hợp đồng quản lý, vận hành; gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Ký kết, thực hiện hợp đồng quản lý, vận hành với đơn vị được lựa chọn;

- Chỉ đạo đơn vị quản lý, vận hành thoát nước tổ chức lập phương án phí thoát nước; gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc kiểm tra, giám sát nhà đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng khu công nghiệp (tự đầu tư bằng vốn tự

có của đơn vị, nguồn vốn huy động của các doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác - không từ NSNN) xây dựng theo quy hoạch và thực hiện các quy định về quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải.

4. Chủ trì xem xét phương án phí thoát nước trong khu công nghiệp trước khi ban hành, do nhà đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng khu công nghiệp lập, thỏa thuận với các cơ sở sản xuất trong khu công nghiệp và quyết định.

5. Phối hợp với cơ quan thanh tra và quản lý chuyên ngành trong việc tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm liên quan đến hoạt động thoát nước trong khu công nghiệp.

6. Tập hợp, lưu trữ hồ sơ quản lý thoát nước; Báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất về công tác quản lý hoạt động thoát nước trong khu công nghiệp với Sơ Xây dựng và UBND tỉnh.

**Điều 7. Trách nhiệm của Doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp**

1. Tự chủ trong việc đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thoát nước và xử lý nước thải theo quy định của pháp luật;

2. Chịu sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan QLNN có thẩm quyền về thoát nước và xử lý nước thải.

**Điều 8. Các hành vi bị cấm**

1. Phá hoại các công trình của hệ thống thoát nước.

2. Vi phạm các quy định về bảo vệ hệ thống thoát nước.

3. Cản trở việc kiểm tra, thanh tra hoạt động thoát nước.

4. Không tuân thủ các quy định về cao độ nền xây dựng khi tiến hành xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các công trình xây dựng trong đô thị.

5. Xả nước mưa, nước thải không bảo đảm quy chuẩn chất lượng nước thải xả vào hệ thống thoát nước, nguồn tiếp nhận.

6. Xả thải các chất không phải là nước thải, nước mưa vào hệ thống thoát nước.

7. Pha loãng nước thải để đạt các quy chuẩn chất lượng nước thải hoặc chuyển tải lượng ô nhiễm sang môi trường khác, như không khí và đất.

8. Đấu nối tùy tiện hoặc không theo đúng thỏa thuận vào Hệ thống thoát nước.

9. Cung cấp thông tin không trung thực, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác trong hoạt động thoát nước.

10. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây phiền hà, sách nhiễu các tổ chức, cá nhân khác trong hoạt động thoát nước.

11. Các hành vi khác vi phạm quy định của pháp luật về thoát nước.

## Chương III
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn việc thực hiện Quy định này.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh; các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các Tổ chức chính trị-xã hội, Tổ chức xã hội nghề nghiệp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn; Ban Quản lý các Khu công nghiệp; các tổ chức và cá nhân có xả thải thực hiện đúng Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Đàm Văn Bông**